

Phụ lục 1
Các cơ quan, đơn vị thống nhất đối với dự thảo Tờ trình và Quyết định
ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và thực hiện
chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang
(Kèm theo Tờ trình số 2443 /TTr-SNV ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Sở Nội vụ)

TT	Cơ quan, đơn vị	Tên văn bản góp ý
A	CẤP TỈNH	
A.I	Sở, ban, ngành tỉnh	
1	Sở Xây dựng	Công văn số 3945/SXD-VP ngày 18/11/2020
2	Ban Dân tộc	Công văn số 286/BDT-VP ngày 18/11/2020
3	Thanh tra tỉnh	Công văn số 531/TTT-VP ngày 23/11/2020
4	Sở Khoa học và Công nghệ	Công văn số 1468/SKH-CN-KHTC ngày 24/11/2020
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	Công văn số 3263/SGDĐT-TCCB ngày 25/11/2020
6	Sở Thông tin và Truyền thông	Công văn số 1155/STTTT-VP ngày 26/11/2020
7	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Công văn số 2788/SVHTTDL-TCPC ngày 27/11/2020
8	Sở Tài nguyên và Môi trường	Công văn số 3671/STNMT-VP ngày 30/11/2020
9	Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh	Công văn số 2072/BQLKKT-VP ngày 23/11/2020
10	Sở Tài chính	Công văn số 3018/STC-NS ngày 30/11/2020
11	Sở Giao thông vận tải	Công văn số 2247/SGTVT-VP ngày 04/12/2020
A.II	Đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh	
12	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và khu vực phát triển đô thị	Công văn số 1434/CV-BQLDA ngày 24/11/2020

TT	Cơ quan, đơn vị	Tên văn bản góp ý
B	CẤP HUYỆN	
13	UBND thành phố Long Xuyên	Công văn số 5187/UBND-NV ngày 27/11/2020
14	UBND huyện Châu Thành	Công văn số 876/UBND-PNV ngày 27/11/2020
15	UBND huyện Chợ Mới	Công văn số 2587/UBND-TH ngày 27/11/2020
16	UBND huyện Phú Tân	Công văn số 2901/UBND-PNV ngày 30/11/2020
17	UBND huyện An Phú	Công văn số 1597/UBND-TH ngày 27/11/2020
Tổng cộng: 17 cơ quan, đơn vị có ý kiến thống nhất bằng văn bản.		

Phụ lục 2

Ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Nội vụ đối với ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị, địa phương cho dự thảo Tờ trình và Quyết định ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền về tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang

(Kèm theo Tờ trình số 2443 /TTr-SNV ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Sở Nội vụ)

TT	TÊN CƠ QUAN	Nội dung góp ý và đề xuất		Ý kiến tiếp nhận và giải trình của cơ quan soạn thảo (Sở Nội vụ)
		Nội dung	Đề xuất điều chỉnh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
A	CẤP TỈNH			
1	Sở Tư pháp (Công văn số 1534/STP-XDKT&TDTHPL ngày 27/11/2020)	1. Đối với nội dung dự thảo Quyết định		
		a) Quốc hiệu:	bỏ một khoảng cách sau từ “ HỘI ” và điều chỉnh dự thảo Quy định.	Tiếp thu
		b) Căn cứ ban hành:	thêm cụm từ “ <i>Quy định</i> ” vào sau cụm từ “ <i>Chính phủ</i> ” tại căn cứ thứ bảy; thêm cụm từ “ <i>Bộ trưởng</i> ” vào trước cụm từ “ <i>Bộ Nội vụ</i> ” tại căn cứ thứ tám.	Tiếp thu
		c) Nơi nhận:	điều chỉnh từ “ <i>thành</i> ” thành “ <i>thành phố</i> ”.	Tiếp thu
		2. Đối với nội dung dự thảo Quy định		
		a) Điều chỉnh cụm từ “(Kèm theo Quyết định số...)”	thành “(Ban hành kèm theo Quyết định số...)”	Tiếp thu
		b) Điều 1:	điều chỉnh cụm từ “ <i>Văn bản này quy định về phân cấp thẩm quyền...</i> ” thành “ <i>Quy định này quy định phân cấp thẩm quyền...</i> ”.	Tiếp thu

TT	TÊN CƠ QUAN	Nội dung góp ý và đề xuất		Ý kiến tiếp nhận và giải trình của cơ quan soạn thảo (Sở Nội vụ)
		Nội dung	Đề xuất điều chỉnh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Sở Tư pháp (tiếp theo)	c) Khoản 2, 3 Điều 3: điều chỉnh như sau:	“2. Cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh là Ủy ban nhân dân tỉnh. b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở và chi cục là sở. c) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện là Ủy ban nhân dân cấp huyện. 3. Cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư là đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư. b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên là đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên. c) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh là Ủy ban nhân dân tỉnh. Tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở và chi cục là sở. Tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện là Ủy ban nhân dân cấp huyện.”	Tiếp thu
		d) Phần trình bày chữ ký văn bản vào dự thảo Quy định:	Bổ sung phần trình bày chữ ký văn bản vào dự thảo Quy định theo Mẫu số 19 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.	Tiếp thu

TT	TÊN CƠ QUAN	Nội dung góp ý và đề xuất		Ý kiến tiếp nhận và giải trình của cơ quan soạn thảo (Sở Nội vụ)
		Nội dung	Đề xuất điều chỉnh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Sở Tư pháp (kết thúc ý kiến)	đ) Điểm b khoản 2 Điều 8 và Điểm b khoản 2 Điều 9:	Đề nghị rà soát lại để có sự thống nhất trong trách nhiệm và thẩm quyền.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Vì đã có sự thống nhất trong trách nhiệm và thẩm quyền: Điểm b khoản 2 Điều 8 quy định trách nhiệm và thẩm quyền của Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (gọi chung là đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ) thuộc thẩm quyền quản lý (cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập được giải thích tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Quy định); Còn Điểm b khoản 2 Điều 9 quy định trách nhiệm và thẩm quyền của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ thuộc UBND tỉnh
2	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Công văn số 2191/SNNPTNT-VP ngày 25/11/2020)	Khoản 6, Điều 15 của dự thảo:	Đề nghị điều chỉnh từ " <i>Quyết định cho chuyển công tác; Bỏ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu; Thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm; Thôi việc và nghỉ hưu đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (trừ đối tượng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện)</i> " thành " <i>Quyết định cho chuyển công tác; Bỏ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu; Thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm; Thôi việc và nghỉ hưu đối với viên chức thuộc thẩm quyền của đơn vị sử dụng (trừ đối tượng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện)</i> ".	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Vì đã loại trừ đối tượng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời khoản 6 Điều 15 đã quy định cụ thể chủ thể có thẩm quyền quản lý đối với đối tượng này là người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, chi cục và UBND cấp huyện

TT	TÊN CƠ QUAN	Nội dung góp ý và đề xuất		Ý kiến tiếp nhận và giải trình của cơ quan soạn thảo (Sở Nội vụ)
		Nội dung	Đề xuất điều chỉnh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
3	Sở Công Thương (Công văn số 1871/SCT-VP ngày 24/11/2020)	Khoản 4 Điều 13 của dự thảo:	Đề nghị bổ sung Sở Công Thương được giao thực hiện trách nhiệm và thẩm quyền chủ trì tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành hạng III, hạng IV theo quy định pháp luật, sau khi có ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung đề án và chỉ tiêu thăng hạng.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Vì tại khoản 5 Điều 64 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP quy định các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành, bao gồm 13 Bộ (Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính), không có Bộ Công Thương.
4	Sở Tài chính (Công văn số 3018/STC-NS ngày 30/11/2020)	Phần căn cứ pháp lý ban hành Dự thảo Quyết định	Đề nghị bổ sung căn cứ pháp lý: " <i>Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập</i> ".	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Vì các nội dung quy định về tự chủ nhân sự quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập đã bị bãi bỏ bởi Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ.
		Tại khoản 3 Điều 3 Dự thảo Quy định	Đề nghị bổ sung từ "tự" vào tên gọi mức độ tự chủ về tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, như sau: " <i>a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư...b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên...</i> "	Tiếp thu

TT	TÊN CƠ QUAN	Nội dung góp ý và đề xuất		Ý kiến tiếp nhận và giải trình của cơ quan soạn thảo (Số Nội vụ)
		Nội dung	Đề xuất điều chỉnh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
B	CẤP HUYỆN			
5	UBND thành phố Châu Đốc (Công văn số 4249/UBND-NV ngày 30/11/2020)	1. Đối với nội dung dự thảo Quyết định		
		Phần Nơi nhận:	Bổ sung từ “ <i>phố</i> ” vào UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Tiếp thu
			Ghi dòng cuối cùng của phần Nơi nhận đúng với quy định tại Khoản 2, Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ, cụ thể: riêng dòng cuối cùng gồm chữ “Lưu”, sau đó có dấu hai chấm (:), tiếp theo là chữ viết tắt “VT” (văn thư), dấu phẩy, chữ viết tắt tên đơn vị (hoặc bộ phận) soạn thảo văn bản và số lượng bản lưu được đặt trong ngoặc đơn, dấu chấm (.), viết tắt tên người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành, cuối cùng là dấu chấm (.)	Tiếp thu

TT	TÊN CƠ QUAN	Nội dung góp ý và đề xuất		Ý kiến tiếp nhận và giải trình của cơ quan soạn thảo (Sở Nội vụ)
		Nội dung	Đề xuất điều chỉnh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
5	UBND thành phố Châu Đốc (tiếp theo)	2. Đối với nội dung dự thảo Quy định		
		Điểm b khoản 2 Điều 8 và điểm b khoản 2 Điều 10:	- Thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tại điểm b khoản 2 Điều 8 trùng với thẩm quyền của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ thuộc sở, chi cục và UBND cấp huyện tại điểm b khoản 2 Điều 10. - Đề nghị thay thế cụm từ “<i>xây dựng Kế hoạch</i>” tại điểm b khoản 2 Điều 8 và điểm b khoản 2 Điều 10 thành cụm từ “<i>ban hành kế hoạch</i>” nhằm phân định rõ nhiệm vụ của mỗi cơ quan, đơn vị.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. (1) Vì dự thảo quy định đã có sự thống nhất trong thẩm quyền (không có trùng lặp): Điểm b khoản 2 Điều 8 quy định trách nhiệm và thẩm quyền của Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ thuộc thẩm quyền quản lý (cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập được giải thích tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Quy định); Còn Điểm b khoản 2 Điều 10 quy định trách nhiệm và thẩm quyền của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, chi cục và UBND huyện trong việc xây dựng Kế hoạch tuyển dụng của đơn vị mình. (2) Sở Nội vụ đề nghị sử dụng thống nhất cụm từ “Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng” cho phù hợp và đúng với quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

TT	TÊN CƠ QUAN	Nội dung góp ý và đề xuất		Ý kiến tiếp nhận và giải trình của cơ quan soạn thảo (Sở Nội vụ)
		Nội dung	Đề xuất điều chỉnh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
5	UBND thành phố Châu Đốc (kết thúc ý kiến)	Điểm c, điểm d khoản 2, Điều 10:	Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ thuộc sở, chỉ cục, UBND cấp huyện có thẩm quyền ban hành quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển viên chức; Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức đối với người tập sự sau khi hết thời gian tập sự và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức mới tuyển dụng (trường hợp trước khi tuyển dụng đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định). Đề nghị thẩm quyền này giao cho Chủ tịch UBND cấp huyện y như Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. UBND tỉnh đẩy mạnh phân cấp cho người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ thuộc sở, chỉ cục, UBND cấp huyện có thẩm quyền ban hành quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển viên chức; Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức đối với người tập sự sau khi hết thời gian tập sự và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức mới tuyển dụng (trường hợp trước khi tuyển dụng đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định) là phù hợp quan điểm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong tuyển dụng viên chức; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập; thúc đẩy quá trình đổi mới các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần của Nghị quyết 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.
		Phản trình bày chữ ký văn bản trong dự thảo Quy định:	Đề nghị bổ sung chức vụ, họ tên và chữ ký của người có thẩm quyền ký ban hành văn bản vào phần kết thúc của dự thảo Quy định.	Tiếp thu
		Thứ tự trình bày các điểm trong mỗi khoản của Điều luật:	Đề nghị ghi thứ tự các điểm trong mỗi khoản dùng các chữ cái tiếng Việt theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt tại Điều 10 dự thảo Quy định.	Tiếp thu

TT	TÊN CƠ QUAN	Nội dung góp ý và đề xuất		Ý kiến tiếp nhận và giải trình của cơ quan soạn thảo (Sở Nội vụ)
		Nội dung	Đề xuất điều chỉnh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
6	UBND huyện Chợ Mới (Công văn số 2587/UBND-TH ngày 27/11/2020)	Thống nhất nội dung dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND. Đề nghị xem xét bổ sung nội dung phân cấp tại Điều 4 Dự thảo: thêm mục quản lý hồ sơ viên chức.		Sở Nội vụ đề nghị giữ nguyên các nội dung phân cấp thẩm quyền theo Điều 4 dự thảo Quy định. Theo đó, tại khoản 4 Điều 4 dự thảo đã nêu rõ: "Các nội dung liên quan tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức không được nêu tại văn bản này thì thực hiện theo văn bản của pháp luật hiện hành". Về việc bổ sung nội dung quản lý hồ sơ viên chức như đề nghị của UBND huyện Chợ Mới, hiện tại tỉnh đang thực hiện hiệu quả và thống nhất theo quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ.
Tổng cộng: 06 cơ quan, đơn vị có ý kiến đóng góp				